

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 55/2020/QĐST - HNGĐ

B, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 67/2020/TLST – HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Lưu Thị H** – Sinh năm 1978

Nơi ĐKKHKT: Tổ 4, phường Ng, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Chỗ ở hiện nay: Tổ 9B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

* Bị đơn: Ông **Chu Hồng Qu** – Sinh năm 1957

Trú tại: Tổ 9B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lưu Thị H và ông Chu Hồng Qu.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Lưu Thị H và ông Chu Hồng Qu thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Bà Lưu Thị H và ông Chu Hồng Qu không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về tài sản chung:** Bà Lưu Thị H và ông Chu Hồng Qu không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về vay nợ chung:** Bà Lưu Thị H và ông Chu Hồng Qu không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Bà Lưu Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Lưu Thị H đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000112 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn. Bà H được hoàn lại số tiền 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSTP Bắc Kạn 2;
 - TA tỉnh +BB ghi nhận TTLH 1;
 - THA TP Bắc Kạn 1;
 - UBND p. Đức Xuân 1
- (Nơi ĐKKH);
- Dương sự 2;
 - Lưu HS 1;
 - Lưu VP 1.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nguyệt Thu

